

Số: 70/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 16 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 224/2025/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2025; giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Bùi Thị Bích Ph, sinh ngày 28/10/1992

Căn cước số: 017192009xxx

- *Bị đơn*: Anh Bạch Công T, sinh ngày 01/9/1992

Căn cước số: 017092003xxx

Đều cư trú tại: Thôn Chi B, xã Nật S, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và hoà giải thành của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Bích Ph và anh Bạch Công T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ Hôn nhân: Chị Bùi Thị Bích Ph và anh Bạch Công T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung Bạch Duy H, sinh ngày 10/01/2011 và Bạch Vy O, sinh ngày 14/02/2014; sau khi ly hôn chị Bùi Thị Bích Ph trực tiếp nuôi con Bạch Vy O; anh Bạch Công T trực tiếp nuôi con Bạch Duy H cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác; chị Ph và anh T chưa ai phải cấp dưỡng nuôi con; chị Ph và anh T có quyền, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau ly hôn, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Bích Ph tự nguyện nộp 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng, tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, trả lại chị Ph 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng theo biên lai thu số: 0003908 ngày 20/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND Khu vực 13 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- **UBND** xã Nật Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Kiều Quang Dự